

Số: /KL-BVTV-PCTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc chấp hành các quy định của pháp luật
về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón

Thực hiện Quyết định thanh tra số 2558/QĐ-BVTV-PCTT ngày 12/11/2024 của Cục trưởng Cục Bảo vệ thực vật (BVTV) về việc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón, từ ngày 20/11/2024 đến ngày 22/11/2024 Đoàn thanh tra theo Quyết định 2558/QĐ-BVTV-PCTT đã tiến hành thanh tra tại Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 07/BC-ĐTT2558 ngày 06/12/2024 của Trưởng đoàn thanh tra, Cục Bảo vệ thực vật kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên (Chi cục) là tổ chức hành chính thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (PTNT) thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy theo quy định tại Quyết định số 747/QĐ-SNN ngày 30/9/2016 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, các tổ chức thuộc Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên.

Chi cục giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về sản xuất trồng trọt, giống cây trồng nông nghiệp, sử dụng đất để sản xuất nông nghiệp, phân bón, bảo vệ thực vật, kiểm dịch thực vật nội địa, thuốc bảo vệ thực vật, khử trùng và quản lý dịch vụ công thuộc phạm vi lĩnh vực được giao trên địa bàn tỉnh.

Cơ cấu tổ chức bộ máy Chi cục gồm:

+ Lãnh đạo Chi cục: 01 Chi cục trưởng và 01 Phó Chi cục trưởng.

+ Phòng chuyên môn: 04 phòng gồm: Phòng Hành chính, Tổng hợp; Phòng Bảo vệ thực vật; Phòng Thanh tra, Pháp chế; Phòng Trồng trọt và 10 trạm thuộc Chi cục gồm: 01 Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa; 09 Trạm Trồng trọt và bảo vệ thực vật huyện, thị xã, thành phố.

+ Tổng số công chức, viên chức, người lao động hiện tại là 28 người, cụ thể: Văn phòng Chi cục 16 người, trong đó Lãnh đạo 02 người; Phòng Hành chính, Tổng hợp 05 người; Phòng Thanh tra, Pháp chế 01 người; Phòng Trồng trọt 05 người; Phòng Bảo vệ thực vật 02 người; Trạm Kiểm dịch thực vật nội địa 01 người và 09 Trạm Trồng trọt và bảo vệ thực vật thuộc Chi cục 12 người.

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Về công tác quản lý bảo vệ thực vật

1.1. Công tác phòng, chống sinh vật gây hại thực vật

+ Tập huấn, hướng dẫn người nông dân thực hiện đồng bộ các biện pháp kỹ thuật như bố trí lịch thời vụ tránh né được cao điểm sinh vật gây hại (SVGH); đẩy mạnh diện tích ứng dụng biện pháp IPM/IPHM, 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm trên cây lúa và các tiến bộ kỹ thuật, quy trình kỹ thuật phòng, chống SVGH trên các cây trồng khác, nhất là cây có giá trị kinh tế cao như cây ăn quả, cây công nghiệp, ...

+ Công tác điều tra phát hiện SVGH, căn cứ hệ thống bẫy đèn, kết hợp theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, sinh trưởng của cây trồng; chủ động nhận định, dự báo tình hình phát sinh SVGH cho từng vùng, từng thời điểm. Xây dựng kế hoạch và phương án xử lý kịp thời. Thông báo kịp thời tình hình SVGH, đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn đến người nông dân để chủ động theo dõi đồng ruộng và thực hiện các biện pháp phòng, chống kịp thời; phối hợp với địa phương trong công tác chỉ đạo phòng, chống hiệu quả, không để lây lan trên diện rộng.

+ Tiếp tục duy trì hoạt động mạng lưới bảo vệ thực vật cơ sở ở các huyện để tăng cường công tác dự tính dự báo, chủ động phòng, chống SVGH cây trồng của các địa phương.

+ Phát hành các thông báo, dự báo sâu bệnh theo từng thời điểm cụ thể gửi cho Trung tâm BVTV Miền Trung, Sở Nông nghiệp và PTNT và các địa phương.

1.2. Công tác công bố dịch hại thực vật, công bố hết dịch hại thực vật và kinh phí chống dịch hại thực vật

Theo báo cáo của Chi cục, trong kỳ thanh tra trên địa bàn tỉnh Phú Yên không công bố dịch hại thực vật.

1.3. Công tác quản lý dịch vụ bảo vệ thực vật

Theo báo cáo Chi cục, trong kỳ thanh tra trên địa bàn tỉnh Phú Yên không có tổ chức, cá nhân đăng ký hoạt động dịch vụ bảo vệ thực vật.

1.4. Công tác đào tạo tập huấn nâng cao kiến thức về phòng, chống sinh vật gây hại cây trồng cho cán bộ và nông dân

Hàng năm, Chi cục xây dựng kế hoạch thực hiện nguồn kinh phí không thường xuyên thuộc lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật và chỉ đạo các phòng,

trạm phối hợp cùng các ban ngành, địa phương tổ chức tập huấn về hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả; về hướng dẫn thu gom bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng; hướng dẫn kỹ thuật canh tác và phòng, chống SVGH cây trồng; kiểm dịch thực vật, kết quả cụ thể như sau:

+ Năm 2022: Thực hiện 81 lớp tập huấn với 3.240 người nông dân tham gia.

+ Năm 2023: Thực hiện 93 lớp tập huấn với 3.550 người nông dân tham gia.

+ Năm 2024: Đến thời điểm hiện tại đã thực hiện được 60 lớp tập huấn với 2.199 người nông dân tham gia.

Ngoài ra, trong năm 2024, triển khai thực hiện các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và PTNT: Số 3592/QĐ-BNN-BVTV, ngày 23/9/2022 về phê duyệt Kế hoạch hành động thúc đẩy ứng dụng Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực ở Việt Nam, giai đoạn 2022-2030; số 5416/QĐ-BNN-BVTV, ngày 18/12/2023 về phê duyệt Đề án phát triển quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) đến năm 2030; Kế hoạch thúc đẩy ứng dụng Quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM) trên cây trồng chủ lực tỉnh Phú Yên từ năm 2024 – 2025, định hướng đến năm 2030 của UBND tỉnh, Chi cục đã tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao giảng viên TOT-IPM lên TOT-IPHM cho 11 công chức, viên chức của Chi cục và Trung tâm Khuyến nông; mở 13 lớp FFS-IPHM trên cây lúa, đã huấn luyện được 387 người nông dân IPHM ở 08 huyện, thị xã, thành phố; xây dựng và in 3.000 tờ leaflet về IPHM.

1.5. Công tác nghiên cứu khoa học về bảo vệ thực vật

Theo báo cáo của Chi cục, trong kỳ thanh tra: Chi cục đang triển khai thực hiện 01 đề tài và 01 mô hình đã có kết quả, cụ thể như sau:

+ Đề tài “Nghiên cứu chọn tạo giống sản năng suất, tinh bột cao, kháng được sâu bệnh hại chính, phù hợp với điều kiện sản xuất tại tỉnh Phú Yên”. Đang tiến hành nội dung nghiên cứu năm thứ 3 theo tiến độ, cơ bản đã chọn được các giống sản KM568, KM539, KM537 phù hợp với yêu cầu của đề tài và thực tiễn sản xuất.

+ Mô hình “Đánh giá hiệu quả của các chế phẩm cải tạo độ pH của đất trong điều kiện đất sản xuất lúa bị nhiễm phèn tại Hòa Xuân Tây 2, TX. Đông Hòa, vụ Hè Thu 2023”.

1.6. Công tác thông tin tuyên truyền và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật trong lĩnh vực phòng, chống sinh vật hại

Theo báo cáo của Chi cục, trong kỳ thanh tra:

Chi cục đã phát hành những thông báo, dự báo SVGH cây trồng và các hướng dẫn phòng, chống; phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương tuyên

truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là những vùng đang bị SVGH nặng, có nguy cơ bùng phát và lan rộng; đăng trên website của Chi cục ...

2. Về công tác quản lý kiểm dịch thực vật

Theo báo cáo của Chi cục, trong kỳ thanh tra:

- Chi cục đã nhận các thông báo về kiểm dịch thực vật của Chi cục Kiểm dịch thực vật các vùng thông báo về các công ty nhập khẩu các loại hạt giống như lúa, ngô, cao lương... để gieo trồng trên phạm vi nhỏ. Qua kiểm tra, theo dõi các giống nhập nội trên phát hiện xử lý kịp thời các đối tượng Kiểm dịch thực vật theo quy định.

- Đã tổ chức tuyên truyền, triển khai tốt công tác quản lý Kiểm dịch thực vật nội địa, không để đối tượng Kiểm dịch thực vật và đối tượng gây hại lây lan, phát tán thành ổ dịch, vùng dịch.

- Quản lý, kiểm soát các đối tượng sinh vật ngoại lai trên cây trồng như: Ốc brou vàng, sâu keo mùa thu, cây mai dương, cây ngũ sắc, cây lược vàng, bèo tây...

3. Về công tác quản lý thuốc BVTV

3.1. Công tác cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV

- Số cơ sở buôn bán thuốc BVTV: 440 cơ sở (đã cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV).

- Trong kỳ thanh tra:

+ Số lượng Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV do Chi cục cấp mới: 27 Giấy

+ Số lượng Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV do Chi cục cấp lại: 52 Giấy

TT	Năm	Số lượng GCNDDK buôn bán thuốc BVTV cấp mới	Số lượng GCNDDK buôn bán thuốc BVTV cấp lại
1	2022	12	20
2	2023	09	15
3	10 tháng đầu năm 2024	06	17
	Tổng	27	52

- Có Sổ theo dõi việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV.

* Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, kết quả như sau:

- *Ưu điểm:*

Về cơ bản, việc cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV được Chi cục thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

- *Tồn tại, thiếu sót:*

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV chưa điền đầy đủ thông tin ngày tháng năm theo mẫu quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT: Hồ sơ số 420/ĐKBB; 421/ĐKBB; 422/ĐKBB.

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV chưa điền đầy đủ thông tin địa danh theo mẫu quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT: Hồ sơ số 433/ĐKBB; 434/ĐKBB.

+ Đơn đề nghị cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc BVTV chưa tích đầy đủ vào các ô theo mẫu quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT: Hồ sơ số 237/ĐKBB-L1, 238/ĐKBB-L1; 239/ĐKBB-L1.

+ Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc BVTV chưa khai báo nội dung chứng nhận sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp bán thuốc BVTV: Hồ sơ số 420/ĐKBB; 421/ĐKBB; 238/ĐKBB-L1; 239/ĐKBB-L1.

+ Bản thuyết minh điều kiện buôn bán thuốc BVTV chưa điền đầy đủ thông tin ngày tháng năm theo mẫu quy định tại Thông tư số 21/2015/TT-BNNPTNT: Hồ sơ số 229/ĐKBB-L1.

3.2. Công tác cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV

- Trong kỳ thanh tra, Chi cục đã cấp 77 Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV.

TT	Năm	Số lượng Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV đã cấp
1	2022	34
2	2023	25
3	10 tháng đầu năm 2024	18
	Tổng	77

- Có Sổ theo dõi việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV.

** Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, kết quả như sau:*

- *Ưu điểm:*

Về cơ bản, việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

- *Tồn tại, thiếu sót:*

+ Nội dung quảng cáo có thêm các thuốc bảo vệ thực vật không có tên trong Đơn đề nghị quảng cáo: số 01/TTBVTV-Ttra-BVTV-ĐX ngày 08/11/2024.

+ Nội dung quảng cáo có hình ảnh cây trồng chưa đăng ký tại Giấy xác nhận nội dung quảng cáo: số 04/TTBVTV-Ttra-BVTV-HT ngày 26/6/2024; số 17/TTBVTV-Ttra-BVTV-ĐX ngày 22/3/2023; số 18/TTBVTV-Ttra-BVTV-ĐX tháng 5/2024.

3.3. Công tác tiếp nhận thông báo hợp quy thuốc BVTV

Trong kỳ thanh tra, số hồ sơ Chi cục tiếp nhận thông báo hợp quy thuốc BVTV: 0 hồ sơ.

3.4. Công tác tập huấn chuyên môn, tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật, hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV

Trong kỳ thanh tra, Chi cục tổ chức 01 lớp “Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV” năm 2022 và cấp Giấy chứng nhận cho 53 học viên.

* *Thành phần hồ sơ các lớp “Bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV”* gồm có: Thông báo về việc tập huấn chuyên môn thuốc BVTV; Quyết định về việc mở lớp huấn luyện chuyên môn thuốc BVTV; Danh sách giảng viên lớp huấn luyện chuyên môn thuốc BVTV; Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV; Danh sách học viên được cấp giấy chứng nhận tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về thuốc BVTV; Bài kiểm tra cuối khóa lớp huấn luyện chuyên môn thuốc BVTV của các học viên.

* *Nội dung hồ sơ:* Đầy đủ thông tin.

3.5. Công tác thu gom bao, gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng để tiêu hủy

Theo báo cáo của Chi cục, trong kỳ thanh tra:

Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên đã ban hành quyết định số 2521/QĐ-UBND ngày 24/10/2016 về việc hướng dẫn thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn tỉnh Phú Yên, trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng kết quả cụ thể:

- Năm 2022 các địa phương đã thu gom 6.786 kg bao bì thuốc bảo vệ thực vật, trong đó đã xử lý 6.174 kg.

- Năm 2023 các địa phương đã thu gom 11.533 kg bao bì thuốc bảo vệ thực vật, trong đó đã xử lý 8.240 kg.

- Tổng số bể chứa bao, gói thuốc BVTV sau sử dụng ở các địa phương trên địa bàn tỉnh hiện nay là 1.409 bể.

4. Công tác quản lý phân bón

4.1. Công tác cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón

- Số cơ sở buôn bán phân bón: 403 cơ sở (đã cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón).

- Trong kỳ thanh tra:

+ Số lượng Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón do Chi cục cấp mới: 31 Giấy

+ Số lượng Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón do Chi cục cấp lại: 04 Giấy

TT	Năm	Số lượng GCNĐDK buôn bán phân bón cấp mới	Số lượng GCNĐDK buôn bán phân bón cấp lại
1	2022	14	0
2	2023	12	0
3	10 tháng đầu năm 2024	05	04
	Tổng	31	04

- Có Sổ theo dõi việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón.

** Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, kết quả như sau:*

- Ưu điểm:

Về cơ bản, việc cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

- Tồn tại, thiếu sót:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón: Hồ sơ số 400/ĐKBB; 399/ĐKBB; 398/ĐKBB; 397/ĐKBB; 396/ĐKBB; 395/ĐKBB; 393/ĐKBB; 391/ĐKBB.

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón thiếu thông tin tiêu đề đơn vị, số, ngày tháng năm: Hồ sơ số 400/ĐKBB; 399/ĐKBB; 398/ĐKBB; 397/ĐKBB; 396/ĐKBB.

+ Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 130/2022/NĐ-CP ngày 31/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính

phủ quy định về quản lý phân bón, Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác): Hồ sơ số 395/ĐKBB; 393/ĐKBB; 391/ĐKBB.

+ Biên bản kiểm tra điều kiện buôn bán phân bón ghi kết quả “HKD đủ điều kiện buôn bán phân bón theo Nghị định 84/2019/NĐ-CP”. Tuy nhiên, điều kiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón được quy định tại Luật Trồng trọt 2018, không quy định tại Nghị định 84/2019/NĐ-CP: Hồ sơ số 391/ĐKBB.

+ Biên bản kiểm tra điều kiện buôn bán phân bón thể hiện tên cơ sở nơi được kiểm tra và tên trong Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa thống nhất: Hồ sơ số 400/ĐKBB; 399/ĐKBB; 398/ĐKBB; 397/ĐKBB; 396/ĐKBB; 395/ĐKBB; 393/ĐKBB.

4.2. Công tác cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón

- Trong kỳ thanh tra, Chi cục đã cấp 13 Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón.

TT	Năm	Số lượng Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón đã cấp
1	2022	07
2	2023	05
3	10 tháng đầu năm 2024	01
	Tổng	13

- Có Sổ theo dõi việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón.

* Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, kết quả như sau:

- Ưu điểm:

Về cơ bản, việc cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

- Tồn tại, thiếu sót:

+ Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP: Giấy xác nhận nội dung quảng cáo số 04/GXN-TTBVTV-PB-ĐX ngày 23/4/2024.

+ Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón có hiệu lực quảng cáo không ghi theo hiệu lực của Quyết định công nhận phân bón lưu hành tại Việt Nam được quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP: Giấy xác nhận nội dung quảng cáo số 01/GXN-TTBVTV-PB-ĐX ngày 17/10/2023.

4.3. Công tác tiếp nhận thông báo hợp quy phân bón

- Trong kỳ thanh tra, Chi cục đã tiếp nhận 30 hồ sơ thông báo hợp quy phân bón.

TT	Năm	Số lượng hồ sơ tiếp nhận và cấp Thông báo tiếp nhận hợp quy phân bón
1	2022	03
2	2023	19
3	10 tháng đầu năm 2024	08
	Tổng	30

- Có Sổ theo dõi việc tiếp nhận hồ sơ thông báo hợp quy phân bón.

** Kiểm tra ngẫu nhiên một số hồ sơ, kết quả như sau:*

- *Ưu điểm:*

Về cơ bản, việc cấp Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy phân bón được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự và thời gian theo quy định.

- *Tồn tại, thiếu sót:*

Xác định thời hạn của Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy chưa đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy và phương thức đánh giá sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy số 857/TB-TTBVTV&TT ngày 17/11/2023; 304/TB-TTBVTV ngày 09/5/2023; 364/TB-TTBVTV ngày 25/5/2023; 257/TB-TTBVTV ngày 18/4/2023.

4.4. Công tác tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật, hướng dẫn sử dụng phân bón

Trong kỳ thanh tra, Chi cục đã tổ chức 01 lớp “Bồi dưỡng chuyên môn về phân bón” năm 2022 và cấp Giấy chứng nhận cho 46 học viên.

** Thành phần hồ sơ các lớp “Bồi dưỡng chuyên môn về phân bón” gồm có:* Thông báo về việc tập huấn chuyên môn phân bón; Quyết định về việc mở lớp huấn luyện chuyên môn phân bón; Danh sách giảng viên lớp huấn luyện chuyên môn phân bón; Danh sách học viên lớp huấn luyện chuyên môn phân bón; Quyết định về việc cấp giấy chứng nhận tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón; Danh sách học viên được cấp giấy chứng nhận tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn về phân bón; Bài kiểm tra cuối khóa lớp huấn luyện chuyên môn phân bón của các học viên.

** Nội dung hồ sơ:* Đầy đủ thông tin.

III. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

1. Từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/10/2024, Chi cục đã cơ bản thực hiện tốt các quy định của pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón. Chi cục đã thường xuyên tổ chức tập huấn chuyên môn, tuyên truyền phổ biến quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón trên địa bàn.

2. Qua kiểm tra cho thấy, việc thực hiện quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón tại Chi cục còn một số tồn tại, hạn chế như đã nêu tại phần II. Kết quả kiểm tra, xác minh.

3. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với các tồn tại, hạn chế cụ thể như sau:

- Hồ sơ cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc BVTV:

Nội dung quảng cáo chưa đúng với nội dung ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký thuốc BVTV là không đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Luật Bảo vệ và Kiểm dịch thực vật năm 2013.

- Hồ sơ cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón:

+ Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về quản lý phân bón.

+ Đơn đề nghị cấp/cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 130/2022/NĐ-CP).

+ Biên bản kiểm tra điều kiện buôn bán phân bón thể hiện tên cơ sở nơi được kiểm tra và tên trong Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón, Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán phân bón chưa thống nhất.

- Hồ sơ cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón:

+ Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón chưa đúng theo mẫu quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP.

+ Xác định hiệu lực quảng cáo trong Giấy xác nhận nội dung quảng cáo phân bón có không đúng theo quy định tại Nghị định số 84/2019/NĐ-CP.

- Hồ sơ tiếp nhận thông báo hợp quy phân bón:

Xác định thời hạn của Thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy không đúng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 15 Thông tư số 28/2012/TT-BKHCHN.

* Trách nhiệm của tập thể, cá nhân: Trách nhiệm thuộc về Lãnh đạo Chi cục, Lãnh đạo phòng được phân công phụ trách và công chức, viên chức thực thi công vụ.

IV. Kiến nghị biện pháp xử lý

Từ kết luận nêu trên, để thực hiện tốt các quy định pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón, yêu cầu Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên và các đơn vị liên quan thực hiện các nội dung sau:

1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên

- Tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón cho các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn, đặc biệt chú trọng việc hướng dẫn nông dân sử dụng thuốc bảo vệ thực vật, phân bón theo đúng quy định của pháp luật.

- Lãnh đạo Chi cục và công chức, viên chức thực thi công vụ nghiêm túc kiểm điểm, tổ chức rút kinh nghiệm về những tồn tại, thiếu sót trong công tác bảo vệ và kiểm dịch thực vật, quản lý phân bón và đồng thời đề ra giải pháp khắc phục để đảm bảo thực hiện các công tác trên tuân thủ theo đúng quy định pháp luật.

- Niêm yết công khai Kết luận tại Chi cục trong thời gian 15 ngày liên tục kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.

2. Phòng Hợp tác quốc tế và truyền thông - Cục Bảo vệ thực vật

Đăng tải toàn văn Kết luận thanh tra trên Trang thông tin điện tử của Cục 15 ngày liên tục kể từ ngày ban hành.

3. Phòng Pháp chế, Thanh tra - Cục Bảo vệ thực vật

Đôn đốc, tổng hợp, báo cáo Cục trưởng kết quả xử lý sau thanh tra theo quy định./.

Nơi nhận:

- Cục trưởng;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Phú Yên;
- Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật Phú Yên;
- Lưu: VT, Hồ sơ TTra, PCTT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Nghiêm Quang Tuấn